

Bản án số: 98/2024/HS-ST

Ngày: 15/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Miến

Bà Nguyễn Thị Mai

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị H Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TT tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2005 tại huyện QO thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố ĐT, thị trấn QO, huyện QO, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Hồng H; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/7/2024 bị Tòa án nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội khởi tố về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1974.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn 5, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Nơi ở: Thôn 1, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 14/12/2023, Nguyễn Đình H (sinh năm 2005; trú tại: TDPĐT, thị trấn QO, huyện QO, thành phố Hà Nội) cùng anh Cần Duy L (sinh năm 2000; trú tại: xã TN, huyện QO, thành phố Hà Nội) đến chơi tại quán hát Đào Tiên ở thôn 2, xã TH, huyện TT, thành phố Hà Nội do chị Đỗ Thị H (sinh năm 1974; trú tại: thôn 5, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội) làm chủ. Do quen biết từ trước nên chị H có nhờ H đưa 02 nam thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ và là khách của quán) đến nhà nghỉ Phương Nam ở thôn 1, xã TH thì H đồng ý và điều khiển xe mô tô VISON, gắn BKS 29U1-265.87 (xe của chị H) chở 02 nam thanh niên đến nhà nghỉ Phương Nam. Trên đường quay trở về thì H nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của chị H ở hộc xe phía trước bên trái. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp, H cầm lấy điện thoại trên, tắt nguồn và cất vào túi quần phía trước bên trái rồi đi về quán hát Đào Tiên trả xe cho chị H. Một lúc sau, chị H tìm điện thoại nhưng không thấy và hỏi H có thấy điện thoại của chị H để ở đâu không thì H trả lời là không thấy. Sau đó, H mang chiếc điện thoại trên để đi bán. Trên đường đi, H đã tháo sim, ốp điện thoại và căn cước công dân mang tên “Đỗ Thị H” (ở trong ốp) ném ra ven đường gom phía Nam Đại lộ Thăng Long. H mở nguồn điện thoại và thử nhập mật khẩu “888888” thì mở khóa được điện thoại. H bỏ mật khẩu, xóa hết dữ liệu trên điện thoại rồi đi đến cửa hàng mua bán điện thoại “Trà My Mobile” ở thị trấn QO, huyện QO, Hà Nội của anh Bùi Văn H2 (sinh năm 1982; trú tại: thị trấn QO, huyện QO, Hà Nội) bán với giá 2.800.000đ.

Sau khi sự việc xảy ra, chị Đỗ Thị H đã đến Công an xã TH trình báo.

Khi biết chị H trình báo Cơ quan Công an, khoảng 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình H đã đến Công an xã TH đầu thú và nộp lại số tiền 2.800.000đ.

*** Tang vật thu giữ:**

- Chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen, số seri: 6GVYF1MLKPHC, số máy: MT5K2LL/A, số Imei 1: 353112100800420, số Imei 2: 353112100827787, đã qua sử dụng (thu giữ của anh Bùi Văn H2)

- Số tiền: 2.800.000đ.

- 02 đoạn video (có thời gian hiện thị trên video trùng với thời gian thực tế) tại quán hát “Đào Tiên” do chị Đỗ Thị H giao nộp thể hiện hình ảnh:

+ Vào hồi 05 giờ 03 phút 55 giây, bị cáo Đỗ Đình H điều khiển xe mô tô đi từ trong quán hát “Đào Tiên” ra và dừng trước cửa quán. Đến 05 giờ 04 phút 56 giây thì bị can H điều khiển xe chở 02 thanh niên đi.

+ Vào hồi 05 giờ 12 phút 04 giây, bị cáo H dắt xe mô tô đi vào bên trong quán hát “Đào Tiên” rồi dựng xe, đóng cửa và đi vào bên trong quán.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 121 ngày 28/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TT kết luận: Chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen, số seri: 6GVYF1MLKPHC, số máy: MT5K2LL/A, số Imei 1: 353112100800420, số Imei 2: 353112100827787, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm ngày 14/12/2023 là: 3.917.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả cho chị Đỗ Thị H 01 điện thoại Iphone XS Max màu đen. Chị H nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với Bùi Văn H2, khi mua điện thoại của H nhưng không biết là do phạm tội mà có, sau đó đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Do đó, cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hình sự và trao trả cho Bùi Văn H2 số tiền 2.800.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 83/CT-VKS ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố Nguyễn Đình H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình H và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo. Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại là chị Đỗ Thị H đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình H khai nhận phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 17 giờ ngày 14/12/2023, tại thôn 1, xã Thạch Hoà, huyện TT, Hà Nội, Nguyễn Đình H có hành vi lén lút trộm cắp 01

chiếc điện thoại Iphone XS Max màu đen, trị giá 3.917.000 đồng của chị Đỗ Thị H. Sau khi lấy được điện thoại, H đã mang đến bán cho anh Bùi Văn H2 với giá 2.800.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT truy tố bị cáo Nguyễn Đình H với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc bảo vệ tài sản.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, sau khi sự việc xảy ra H đã đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp số tiền 2.800.000 đồng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Đình H là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền chi tiêu nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác, mặc dù giá trị tài sản không lớn, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng lại đang bị khởi tố trong vụ án khác. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Như vậy, ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét; Lưu trong hồ sơ vụ án 02 đoạn video (có thời gian hiện thị

trên video trùng với thời gian thực tế) tại quán hát “Đào Tiên” do chị Đỗ Thị H giao nộp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP H Nội;
- VKSND TP H Nội;
- VKSND huyện TT;
- Công an huyện TT;
- CCTHADS huyện TT;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thành

